

Bản án số: 149/2022/HS-ST

Ngày 16-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Lý;

Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Thiện Đại – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 143/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối các bị cáo:

1. Đỗ Minh Q (tên gọi khác là V), sinh năm 1986 tại Vĩnh Long; hộ khẩu thường trú: Ấp PN, xã QT, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; tạm trú: Nhà trọ ông LVH, khu phố AH, phường HL, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê (nhân viên quán karaoke); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 9/12; con ông Đỗ Văn K, sinh năm 1962 và bà Đặng LT, sinh năm 1962; bị cáo có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1993; bị cáo có vợ là Trần NH, sinh năm 1986 và có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 18/3/2017, bị cáo bị Công an phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi: “Đánh bạc” ngày 11/3/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 10/4/2017. Ngày 22/3/2022, bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát đến ngày 28/3/2022 được tại ngoại cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hồng N (tên gọi khác là QN), sinh năm 1991 tại tỉnh Cà Mau; hộ khẩu thường trú: Khóm X2, phường X8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: Nhà trọ KN, đường DS, khu phố X, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê (nhân viên quán karaoke); dân tộc: Kinh;

giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 6/12; con ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1960 và bà Phạm TV, sinh năm 1960; bị cáo có 04 anh, chị em, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất bị cáo; bị cáo có chồng là Nguyễn VH, sinh năm 1986 và có 02 con sinh đôi, sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 22/3/2022, bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát đến ngày 28/3/2022 được tại ngoại cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Thị T, sinh năm 1982; tại tỉnh Kiên Giang; hộ khẩu thường trú: ấp ĐĐ, xã VP, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Nhà trọ Nguyễn Văn K thuộc khu phố AH, phường HL, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 02/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Phước Đ, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1960; bị cáo có chồng là Nguyễn VT, sinh năm 1982; bị cáo có 02 anh em, lớn sinh năm 1978, nhỏ là bị cáo; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 22/3/2022 bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát đến ngày 28/3/2022 được tại ngoại cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

4. Bùi Kim C (tên gọi khác là B), sinh năm 1963 tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp TTN, thị trấn PH, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; chỗ ở: Nhà trọ ông Nguyễn Đức H, khu phố AH, phường HL, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn H1 (đã chết) và bà Lê Thị K1 (đã chết); bị cáo có 04 chị em, lớn sinh năm 1961, nhỏ nhất sinh năm 1968; bị cáo có chồng là Lê Trung K2, sinh năm 1963 và có 04 con, lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 22/3/2022 bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát đến ngày 28/3/2022 được tại ngoại cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 22/3/2022, Q, C, T đang trú mưa tại nhà trọ ông SV thuộc khu phố AH, phường HL, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Tại đây, Q thấy 01 bộ bài Tây loại 52 lá và 02 chiếc chiếu thì Q rủ cả nhóm chơi đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh Ẩn Độ thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Mỗi người làm cái 3 ván thì đổi, số tiền đặt cược ít nhất là 50.000 đồng, nhiều nhất là 100.000 đồng. Cả nhóm chơi được khoảng 30 phút thì Nguyễn Hồng N và 02 người đàn ông (không rõ lai lịch) vào tham gia cùng. Hai người đàn ông (không rõ lai lịch) chơi được khoảng 03 đến 04 ván thì bỏ đi. Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phường HL phát hiện, bắt quả tang. Số tiền dùng để đánh bạc của từng người cụ thể như sau:

- Đỗ Minh Q mang theo 20.890.000 đồng, sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc, còn lại 20.290.000 đồng là tiền để chuẩn bị đám cưới không sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt, Q thắng 1.400.000 đồng, bị thu giữ 2.000.000 đồng trên chiếu bạc và 20.290.000 đồng trên người.

- Nguyễn Hồng N mang theo 2.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt, N thắng được 800.000 đồng, bị thu giữ 2.800.000 đồng trên chiếu bạc.

- Bùi Kim C mang theo 900.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng sử dụng để đánh bạc, còn lại 700.000 đồng dùng để mua thuốc không sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt, C thua 100.000 đồng, bị thu giữ 100.000 đồng trên chiếu bạc và 700.000 đồng trên người.

- Lê Thị T mang theo 400.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt, T thua 100.000 đồng, bị thu giữ 300.000 đồng trên chiếu bạc.

Tổng số tiền đánh bạc của Đỗ Minh Q, Nguyễn Hồng N, Bùi Kim C, Lê Thị T là 5.200.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 147/CT-VKS ngày 25/8/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Đỗ Minh Q, Nguyễn Hồng N, Bùi Kim C, Lê Thị T về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc trái phép như nội dung Cáo trạng nêu trên và không có ý kiến gì khác.

Tại phần tranh luận:

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trình bày luận tội:

- Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tại Bản Cáo trạng số 147/CT-VKSBC ngày 25/8/2022 đối với các bị cáo về tội: “Đánh bạc”;

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36, khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đỗ Minh Q từ 10 (mười) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung đối với bị cáo Q từ 15.000.000 đồng (mười triệu đồng) đến 20.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng);

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng N, Bùi Kim C, Lê Thị T mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước khoản tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc; tịch thu tiêu hủy các công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng. Đối với khoản tiền thu giữ trên người của bị cáo Q và bị cáo Chi (không dùng vào việc đánh bạc), đề nghị tiếp tục tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi đánh bạc như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Từ khoảng 12 giờ đến 12 giờ 45 phút, ngày 22/3/2022, tại nhà trọ ông SV thuộc khu phố AH, phường HL, thị xã Bến Cát, các bị cáo Đỗ Minh Q, Nguyễn Hồng N, Bùi Kim C, Lê Thị T đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài bình Ấn Độ thắng thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 5.200.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về nhận thức, các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Xét mục đích, động cơ phạm tội của các bị cáo là vì lòng tham, tư lợi nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó, bản Cáo trạng số số 147/CT-VKS ngày 25/8/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác.

Bản thân các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, có nghề nghiệp ổn định nhưng lười biếng lao động, thích hưởng thụ nên đã rủ rê nhau tham gia đánh bạc nhằm sát phạt, được thua bằng tiền với nhau trên chiếu

bạc. Vì vậy, đối với các bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, cần xét đến nhân thân, vai trò của từng bị cáo trong vụ án. Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Q là người đề xướng, rủ rê nên phải chịu mức phạt nghiêm khắc hơn so với các bị cáo khác.

Các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo luật định là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo Q đã từng bị Công an phường Hoà Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Đánh bạc”. Do đó, cần cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo này.

[4] Xét các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn, có nơi cư trú rõ ràng và trong thời gian tại ngoại các bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương. Xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo, không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tiền đối với các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; hình phạt chính là cải tạo không giam giữ, hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Q; hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo N, T và C là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà các bị cáo đã gây ra cũng như nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà từng bị cáo được áp dụng nên có cơ sở chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bộ bài Tây 52 lá và 02 chiếc chiếu đã qua sử dụng là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 5.200.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc là tiền dùng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền thu giữ trên người của bị cáo Q là 20.290.000 đồng và bị cáo C là 700.000 đồng: Qua điều tra, có cơ sở xác định là tài sản hợp pháp của 02 bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ khoản tiền này để bảo đảm việc thi hành án.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 47; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đỗ Minh Q;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Hồng N, Bùi Kim C, Lê Thị T;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố các bị cáo Đỗ Minh Q, Nguyễn Hồng N, Bùi Kim C và Lê Thị T phạm tội: “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Minh Q 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung đối với bị cáo Đỗ Minh Q số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Giao bị cáo Đỗ Minh Q cho Ủy ban nhân dân phường HL, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường HL, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, khấu trừ thời gian tạm giữ của bị cáo Đỗ Minh Q từ ngày 22/3/2022 đến ngày 28/3/2022. Trường hợp bị cáo Q thay đổi nơi cư trú phải thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

- Xử phạt bị cáo Bùi Kim C 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng);

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng N 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng);

- Xử phạt bị cáo Lê Thị T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài Tây loại 52 lá đã qua sử dụng và 02 chiếc chiếu.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc là 5.200.000 đồng (năm triệu hai trăm nghìn đồng).

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.290.000 đồng của bị cáo Đỗ Minh Q và 700.000 đồng của bị cáo Bùi Kim C để bảo đảm việc thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/9/2022 giữa Công an thị xã Bến Cát với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 14/9/2022 tại Kho bạc Nhà nước Bến Cát).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Đỗ Minh Q, Nguyễn Hồng N, Bùi Kim C, Lê Thị T mỗi người phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- UBND phường HL, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Nga

